

Antipluviol

Chất phủ hoàn thiện chống thấm, không màu gốc nhựa silicon trong dung môi nước



PHẠM VI SỬ DỤNG

Dùng làm lớp phủ bảo vệ trong suốt chống thấm mặt ngoài cho các kết cấu bê tông, vữa, khối xây xi măng, khối xây gạch, block bê tông, đá tự nhiên và nhân tạo v.v.

Các ứng dụng điển hình

- Sửa chữa lớp phủ tường ngoài thường xuyên tiếp xúc với nước mưa.
- Làm lớp phủ trong suốt bảo vệ các công trình có giá trị kiến trúc.
- Làm lớp phủ chống thấm bảo vệ tường, tường gạch và tường ốp đá tự nhiên.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Antipluviol là chất lỏng không màu có thành phần gốc silicon trong nước, có khả năng thấm sâu vào các vật liệu khoáng trong xây dựng.

Khi thi công lên bề mặt có lỗ xốp, **Antipluviol** thấm sâu và phản ứng với hơi ẩm tự nhiên tạo thành một lớp chống thấm bên trong các lỗ xốp và mao mạch nhỏ.

Antipluviol có khả năng chống lại sự xâm nhập của các tác nhân hóa học có trong môi trường nước mưa vào công trình mà không làm ảnh hưởng đến màu sắc của vật liệu bao phủ.

Antipluviol không tạo thành một lớp màng trên bề mặt, do vậy không làm ảnh hưởng đến khả năng thoát hơi nước và vẻ hoàn thiện của bề mặt.

Antipluviol có khả năng chống chịu rất tốt với các nguyên tố kiềm có trong thành phần khoáng của xi măng và chịu được tia cực tím.

KHUYẾN CÁO

Antipluviol không thích hợp để chống thấm cho:

- các bề mặt nằm ngang (bậc thang);
- móng;
- bể chứa nước;
- giếng thang máy và khu vực có nước áp lực;
- bề mặt thạch cao;
- lớp bảo vệ bằng nhựa tổng hợp và bề mặt được trang trí bằng sơn tổng hợp.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG SẢN PHẨM

Chuẩn bị bề mặt

Trước khi thi công, cần loại bỏ tất cả bụi bẩn, dầu mỡ, sơn, rêu mốc và các tạp chất khỏi bề mặt thi công để đảm bảo khả năng thấm sâu của **Antipluviol**.

Antipluviol

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (các giá trị tiêu biểu)

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

Dạng sản phẩm:	Lỏng, trong suốt
Khối lượng riêng (g/cm ³):	1,02 ± 0,02
Hàm lượng chất rắn khô (%):	5
Bảo quản:	12 tháng trong bao bì còn nguyên Bảo quản nơi khô ráo
Độ nhớt Brookfield (mPa*s):	10 (shaft 1 - 100 revs)
Mức độ độc hại theo tiêu chuẩn EC 1999/45:	Gây kích ứng Trước khi sử dụng, cần tham khảo “Hướng dẫn an toàn chuẩn bị và thi công”, thông tin trên bao bì và trong tài liệu An toàn kỹ thuật sản phẩm
Mã hải quan:	3824 90 95

THÔNG SỐ THI CÔNG

Thời gian khô bề mặt:	1-2 tiếng
Nhiệt độ thi công:	từ +5°C đến +30°C

THÔNG SỐ THI CÔNG CUỐI CÙNG

Hệ số thấm hút nước của lưu lượng mao dẫn W_{24} (theo UNI EN 1062-3) [kg/(m ² ·h ^{0.5})]:	
– gạch ốp mặt ngoài:	0,04 (15,60 bão hòa)*
– vỉa lát nền thông thường:	0,05 (10,40 bão hòa)*
– đá:	0,07 (6,80 bão hòa)*
– lớp làm phẳng gốc xi măng:	0,38 (4,90 bão hòa)*

* Những thông số trong ngoặc đơn đạt được khi bề mặt không được thi công bằng **Antipluviol**

Sản phẩm được chứng nhận đạt loại 3 theo tiêu chuẩn UNI EN 1062-3 với $W_{24} < 0,1$ tương ứng với lượng nước thấm hút thấp.

Với các bề mặt cũ, việc chọn phương pháp làm sạch phụ thuộc vào dạng bám bẩn. Nên sử dụng nước lạnh để rửa sạch bề mặt.

Với bề mặt dính dầu mỡ, nên rửa bằng nước nóng hoặc hơi nước

Antipluviol chỉ được thi công lên bề mặt khô ráo hoàn toàn. Nếu bề mặt còn nước, sản phẩm không thể thấm thấu vào vật liệu.

Chuẩn bị sản phẩm

Antipluviol là sản phẩm trộn sẵn, do đó không được pha loãng với nước khi thi công.

Thi công **Antipluviol**

Hiệu quả và độ bền của lớp chống thấm **Antipluviol** phụ thuộc vào độ thấm hút của lớp lót. Thông số này phụ thuộc trực tiếp

vào khả năng thấm hút của vật liệu được xử lý và lượng sản phẩm được thi công.

Để lớp thi công **Antipluviol** bằng phẳng, nên sử dụng ru lô hoặc chổi quét.

Sau khi thi công **Antipluviol**, không được sơn lên bề mặt.

Để thi công **Antipluviol** được phẳng, nên sử dụng thiết bị phun back-pack cho bề mặt có diện tích lớn và dùng rulô hoặc chổi cho bề mặt có diện tích nhỏ hơn.

Thi công **Antipluviol** cho đến khi bề mặt được bão hòa bằng cách thi công lớp tiếp theo khi lớp trước vẫn còn ướt.

Vệ sinh

Dùng nước để rửa sạch dụng cụ.

LƯỢNG DÙNG

Lượng dùng phụ thuộc vào độ thấm hút của bề mặt:

- Bê tông: khoảng 0,1 kg/ m²/ 1 lớp;
- Vữa xi măng: 0,2 kg/m²/1 lớp;
- Gạch xây trần: khoảng 0,2-0,5 kg/m²/ 1 lớp;
- Đá tự nhiên: khoảng 0,1-0,5 kg/m²/ 1 lớp.

ĐÓNG GÓI

Can 5 kg và 25 kg.

BẢO QUẢN

Bảo quản **Antipluviol** 12 tháng trong bao bì còn nguyên, nơi khô ráo trong nhà. Tránh sương giá.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN CHUẨN BỊ VÀ THI CÔNG SẢN PHẨM

Antipluviol gây kích ứng cho mắt và da. Nên dùng găng tay và kính bảo hộ khi tiếp xúc với sản phẩm. Trong trường hợp bị sản phẩm dính vào mắt, cần rửa ngay bằng nước sạch.

Tham khảo thêm thông tin chi tiết trong Tài liệu an toàn sản phẩm.

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG

CHÚ Ý

Các chi tiết kỹ thuật và hướng dẫn nêu trong Tài liệu kỹ thuật này được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của chúng tôi. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, tất cả các thông tin nêu trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc nhất bởi nhà thi công có bề dày kinh nghiệm lâu năm. Chính vì vậy, trước khi sử dụng sản phẩm phải khẳng định rằng các hướng dẫn phải được áp dụng nghiêm túc với từng công tác thi công. Trong mọi trường hợp, nếu người sử dụng tự thi công thì cần phải có sự tham khảo với Bộ phận kỹ thuật của **Mapei** nếu có gì không rõ để tránh các sai sót do việc sử dụng sản phẩm mang lại.

Phiên bản tiếng Việt được dịch lại dựa trên phiên bản tiếng Anh 326-9-2009.

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web: www.mapei.vn

Antipluviol



Mapei Việt Nam Ltd.

Nhà máy: Lô 8, Đường số 4, Khu công nghiệp Bắc Chu Lai
Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Tel: +84-510-3565801-7 Fax: +84-510-3565800

Email: mapeivn@mapei.com.vn - Website: www.mapei.vn

Chi nhánh T.P Hồ Chí Minh

180/77 Nguyễn Hữu Cảnh, Q. Bình Thạnh

Tel: +84-8 3512 1045/6/7-3899 2845

Fax: +84-8 3899 2842

Email: mapeihcm@mapei.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

162A Nguyễn Chí Thanh, Q. Hải Châu

Tel: +84-511-3565 001-4

Fax: +84-511-3562 976

Email: mapeidn@mapei.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

31/178 Thái Hà, Q. Đống Đa

Tel: +84-4-3928 7924-6

Fax: +84-4-3824 8645

Email: mapeihn@mapei.com.vn

(VN)

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép bất hợp pháp nội dung và hình ảnh trong tài liệu này.

326-12-2010